

Số: /KH-UBND

Hòa Bình, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn phường Hòa Bình

Thực hiện Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ ngày 07/7/2026, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ ngày 11/7/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP ngày 29/7/2026 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm của các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan được giao tại Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ, Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW và Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP; tập trung xử lý dứt điểm các điểm nghẽn, nhiệm vụ cấp bách, nhiệm vụ chậm tiến độ về chuyển đổi số; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trong 100 ngày làm việc, tạo chuyển biến thực chất trong phương thức quản trị, chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Thiết lập kỷ luật, nguyên tắc thống nhất trong quản trị dữ liệu, hạ tầng số, nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu; khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, cát cứ dữ liệu, trùng lặp hệ thống, nguồn lực đã được bố trí nhưng triển khai, giải ngân chậm; bảo đảm dữ liệu sau khi tạo lập được kết nối, chia sẻ và đưa vào khai thác kịp thời.

c) Tạo ra sản phẩm cụ thể, có thể đo lường, kiểm chứng và vận hành thực tế; lấy sản phẩm đầu ra, dữ liệu vận hành, số lượng người sử dụng, mức độ cắt giảm giấy tờ, thời gian, chi phí và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo kết quả.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện theo yêu cầu “06 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian,

rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; bộ phận, công chức được giao chủ trì chịu trách nhiệm về sản phẩm và kết quả cuối cùng; bộ phận, công chức phối hợp chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ thực hiện nội dung được phân công. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện; kịp thời xem xét, chấn chỉnh trách nhiệm đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, thực hiện mang tính hình thức hoặc báo cáo không đúng thực tế.

b) Đối với các nhiệm vụ được UBND thành phố, các sở, ban, ngành và cơ quan có thẩm quyền giao cho UBND phường, các phòng, đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện ngay, bảo đảm đúng yêu cầu, tiến độ và sản phẩm được giao. Trường hợp một nhiệm vụ được giao tại nhiều văn bản thì thực hiện theo yêu cầu cụ thể hơn, sản phẩm đầu ra cao hơn và thời hạn hoàn thành sớm hơn; đối với nhiệm vụ liên quan đến nhiều bộ phận, đơn vị, bộ phận được giao chủ trì có trách nhiệm chủ động phối hợp, điều phối và tổng hợp kết quả thực hiện.

c) Ưu tiên sử dụng hạ tầng số, nền tảng số và cơ sở dữ liệu dùng chung của Trung ương và thành phố; không đầu tư mới hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu trùng chức năng khi đã có nền tảng đáp ứng yêu cầu. Dữ liệu sau khi tạo lập, cập nhật, làm sạch phải được kiểm tra, xác thực, ký số theo quy định, cập nhật và đồng bộ kịp thời với các hệ thống, cơ sở dữ liệu dùng chung theo thẩm quyền; tăng cường khai thác, tái sử dụng dữ liệu số để thay thế giấy tờ, thành phần hồ sơ đã có dữ liệu điện tử hợp lệ và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi

Các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND phường được giao tại Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Ban Chỉ đạo thành phố và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND thành phố, các sở, ban, ngành có liên quan; tập trung vào các nhiệm vụ xử lý điểm nghẽn thuộc các nhóm vấn đề về thể chế, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, kinh tế số, xã hội số, nguồn nhân lực, tài chính và giải ngân, kỷ luật thực thi và tuân thủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của UBND phường.

b) Đối tượng thực hiện

Công an phường; các phòng thuộc UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công; cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ; các đơn vị sự nghiệp, tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn phường. Đối với các nhiệm vụ liên ngành, liên thông, các bộ phận, đơn vị được giao thực hiện có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan theo phân công, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và đúng tiến độ.

c) Kế hoạch này xác định các nhiệm vụ, sản phẩm, thời hạn và trách nhiệm thực hiện của các bộ phận, đơn vị thuộc UBND phường; là cơ sở để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, không thay thế việc phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện và quản lý công việc nội bộ của từng bộ phận, đơn vị.

2. Thời gian thực hiện

Thực hiện cao điểm trong 100 ngày làm việc, từ ngày 11 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2026. Đối với nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành sau ngày 30 tháng 11 năm 2026, bộ phận, công chức được giao chủ trì phải hoàn thành đầy đủ các sản phẩm trung gian, các điều kiện cần thiết thuộc giai đoạn 100 ngày theo yêu cầu tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo; đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ theo đúng thời hạn được giao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Theo Phụ lục gửi kèm Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường

a) Khẩn trương rà soát, tiếp nhận và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; phân công cụ thể lãnh đạo phụ trách, công chức chủ trì, công chức phối hợp, thời gian hoàn thành và sản phẩm đầu ra đối với từng nhiệm vụ. Chủ động cập nhật tiến độ, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên.

b) Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về tiến độ, chất lượng, sản phẩm và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách; chủ động bố trí nhân lực, thời gian và các điều kiện cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ; không đùn đẩy trách nhiệm, không chờ nhắc việc.

c) Đối với nhiệm vụ liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, bộ phận được giao chủ trì có trách nhiệm chủ động phối hợp, thống nhất phương án thực hiện, xác định rõ nội dung, trách nhiệm của từng bên và thời hạn hoàn thành. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND phường để xem xét, chỉ đạo hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Công an phường - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phường

a) Thực hiện chức năng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 19/6/2026; chủ trì điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi Ban Chỉ đạo; phối hợp với các phòng, đơn vị rà soát tiến độ, kịp thời tham mưu xử lý các nhiệm vụ chậm tiến độ, có nguy cơ không hoàn thành hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc.

b) Phối hợp với Phòng Kinh tế trong việc theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu, sản phẩm và minh chứng thuộc các nhiệm vụ do Công an phường chủ trì, đặc biệt là các nhiệm vụ về Đề án 06.

c) Phối hợp với các bộ phận liên quan hướng dẫn, hỗ trợ việc cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các hệ thống theo dõi, báo cáo của thành phố; bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và thống nhất.

3. Phòng Kinh tế

a) Là đầu mối tham mưu UBND phường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch; chủ trì tiếp nhận báo cáo, số liệu, sản phẩm

và minh chứng của các phòng, đơn vị; kiểm tra, rà soát, tổng hợp và tham mưu UBND phường thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu.

b) Công chức được phân công phụ trách chuyển đổi số chủ trì tham mưu, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ; trực tiếp theo dõi, cập nhật thông tin trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Chủ trì tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ; tham mưu UBND phường chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

d) Phối hợp với Công an phường - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và các phòng, đơn vị bảo đảm thống nhất số liệu, nội dung báo cáo về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

4. Cơ chế kiểm tra, giám sát và chế độ báo cáo

a) Việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch được thực hiện trên cơ sở sản phẩm đầu ra, số liệu thực tế, kết quả vận hành và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp, không chỉ căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành hoặc báo cáo định tính. Các phòng, đơn vị chủ trì phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, sản phẩm, số liệu và minh chứng liên quan khi có yêu cầu.

b) **Trước 09 giờ 00 phút thứ Tư hằng tuần**, Công an phường, các phòng và đơn vị liên quan có trách nhiệm cập nhật tình hình, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch; gửi đầy đủ báo cáo, số liệu, sản phẩm và minh chứng về Phòng Kinh tế để tổng hợp, rà soát và cập nhật trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương tại địa chỉ <https://theodoinq.dcs.vn> trước **17 giờ 00 phút cùng ngày**, theo yêu cầu, hướng dẫn của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố. **Trước ngày 23 hằng tháng**, các bộ phận, đơn vị tiếp tục gửi đầy đủ kết quả thực hiện, sản phẩm, minh chứng và khó khăn, vướng mắc phát sinh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, cập nhật trên Hệ thống theo quy định.

Công an phường, các phòng và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin, số liệu, sản phẩm và minh chứng thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao; Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm tổng hợp, kiểm tra, cập nhật trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn và tham mưu UBND phường thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan cấp trên.

c) Báo cáo phải phản ánh đúng tình hình thực tế, tiến độ, sản phẩm và kết quả thực hiện; không chỉ nêu tỷ lệ hoàn thành mà thiếu sản phẩm, số liệu hoặc minh chứng kiểm chứng được. Trường hợp báo cáo không chính xác, không đầy đủ hoặc không phản ánh đúng thực tế, bộ phận, công chức tham mưu và người phê duyệt báo cáo phải làm rõ trách nhiệm theo quy định.

d) Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc cần sự phối hợp, hỗ trợ của cơ quan cấp trên, các bộ phận, đơn vị chủ động tổng hợp, báo cáo UBND phường để xem xét, giải quyết hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý; bảo đảm không để nhiệm vụ chậm tiến độ do

chậm báo cáo, thiếu phối hợp hoặc không xác định rõ trách nhiệm.

đ) Yêu cầu Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, sản phẩm và hiệu quả đề ra.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu và đề nghị các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị, trường học;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Thế Hiệp

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2026
của Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình)

STT	Nhiệm vụ <i>(Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW)</i>	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
1.	Quản triệt, triển khai nghiêm túc Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ, Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW và Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP.	Phòng Kinh tế	Công an phường; các phòng, đơn vị	Kế hoạch triển khai; báo cáo định kỳ hằng tuần, tháng	05 ngày sau khi Kế hoạch của UBND thành phố được ban hành
2.	Rà soát, đánh giá hiện trạng và nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, ưu tiên máy tính, thiết bị và phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, phù hợp yêu cầu công việc và đáp ứng vận hành thông suốt chính quyền 03 cấp.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng chuyên môn, và đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát, thống kê hiện trạng và nhu cầu; phương án đầu tư, mua sắm, nâng cấp theo thẩm quyền; trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp	30/11/2026
3.	Tổ chức hỗ trợ người dân tự thực hiện hồ sơ trực tuyến tại cấp phường; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng còn hạn chế về kỹ năng số; hướng dẫn thanh toán số và bảo vệ thông tin cá nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công an phường; các phòng, đơn vị; các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội; Tổ công nghệ số cộng đồng	Văn bản/kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả thực hiện; tổ chức tối thiểu 01 đợt hỗ trợ/tháng; tỷ lệ người dân tự nộp hồ sơ tăng tối thiểu 20 điểm phần trăm so với trước khi triển khai	30/9/2026; duy trì thường xuyên

4.	Đẩy nhanh giải ngân gắn với chất lượng, hiệu quả và chống thất thoát, lãng phí; cập nhật giải ngân theo từng sản phẩm, không chỉ theo giá trị thanh toán.	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị	Bảo đảm tỷ lệ giải ngân chuyển đổi số tối thiểu 60% dự toán; 100% khoản giải ngân có sản phẩm/mốc nghiệm thu; cơ quan dưới 50% giải trình trách nhiệm	30/9/2026
5.	Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; rà soát các nhiệm vụ, dự án đảm bảo đủ điều kiện phân bổ và đôn đốc giải ngân vốn theo quy định của Luật ngân sách.	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị	Kinh phí được phân bổ, giải ngân kịp thời	30/11/2026
6.	Tăng cường tuyên truyền, cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân, đặc biệt là công dân từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi trên địa bàn phường.	Công an phường (<i>Chủ tịch UBND phường trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả</i>)	Các cơ quan, đơn vị; các tổ dân phố; trường học	Kế hoạch triển khai và kết quả tuyên truyền, cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử; phần đầu tối thiểu 97% số tài khoản định danh mức 2 đã được cấp được kích hoạt	Trước 15/8/2026; duy trì thường xuyên các tháng tiếp theo
7.	Rà soát, cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của phường bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, phục vụ việc hoàn thiện Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức toàn quốc và kết nối thông suốt với Cơ sở dữ liệu đảng viên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, cập nhật, làm sạch	30/11/2026

8.	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Các phòng, đơn vị	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội	100% người đủ điều kiện được rà soát, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định; các vướng mắc về hướng dẫn, thủ tục được xử lý	15/8/2026
----	---	-------------------	--	---	-----------